

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH
ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO, CBQL, NHÂN VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC
(Đang có hiệu lực, cập nhật đến tháng 9/2022)

TT	Tên văn bản	Thẩm quyền ban hành	Ghi chú
I	CÁC LUẬT, NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHUNG		
1	Luật Công đoàn 2012 số 12/2012/QH13	Quốc hội	
2	Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010	Quốc hội	
3	Bộ Luật lao động 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019	Quốc hội	
4	Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019	Quốc hội	
5	Luật Giáo dục năm 2019	Quốc hội	
6	Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.	Chính phủ	
7	Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.	Chính phủ	
8	Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	Chính phủ	
9	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	Chính phủ	
10	Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Chính phủ	
11	Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ Quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo.	Chính phủ	
12	Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Chính phủ	
13	Nghị định số 50/2022/NĐ-CP ngày 02/8/2022 quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập	Chính phủ	
14	Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.	Thủ tướng Chính phủ	
II	CÁC VĂN BẢN VỀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG		
1	Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng NG&CBQLGD đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025	Thủ tướng Chính phủ	
2	Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-	Bộ Nội vụ	

	CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức		
3	Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025	Thủ tướng Chính phủ	
4	Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 phê duyệt Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và CBQL các cơ sở GDĐH đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT giai đoạn 2019 – 2030	Thủ tướng Chính phủ	
5	Thông tư 11/2019/TT-BGDĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non	Bộ GDĐT	
6	Thông tư 12/2019/TT-BGDĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non	Bộ GDĐT	
7	Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông	Bộ GDĐT	
8	Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông	Bộ GDĐT	
9	Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên	Bộ GDĐT	
10	Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	Thủ tướng Chính phủ	
11	Thông tư 11/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình và thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp có nguyện vọng trở thành giáo viên tiểu học	Bộ GDĐT	
12	Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chương trình và thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp có nguyện vọng trở thành giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông	Bộ GDĐT	
13	Các quyết định 2186, 2188, 2189/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2016 Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV, III, II	Bộ GDĐT	
14	Các Quyết định 2514, 2515, 2516/QĐ-BGDĐT ngày 22/7/2016 Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV, III, II	Bộ GDĐT	
15	Các Quyết định 2511, 2512, 2513/QĐ-BGDĐT ngày 22/7/2016 Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III, II, I	Bộ GDĐT	
16	Các Quyết định 2509, 2510, 2558/QĐ-BGDĐT ngày 22/7/2016 Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng III, II, I	Bộ GDĐT	
17	Quyết định số 2912/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2016 ban hành Chương trình bồi dưỡng Cán bộ ra đề thi theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Bộ GDĐT	

18	Quyết định số 2913/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2016 ban hành Chương trình bồi dưỡng Cán bộ chấm thi nói và viết theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Bộ GDĐT	
19	Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 ban hành Chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh	Bộ GDĐT	
20	Quyết định số 3963/QĐ-BGDĐT ngày 01/10/2018 Ban hành Chương trình bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Bộ GDĐT	
21	Quyết định số 742/QĐ-BGDĐT ngày 27/3/2019 ban hành chương trình bồi dưỡng công tác văn thư cho viên chức kiêm nhiệm trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông	Bộ GDĐT	
22	Quyết định số 4855/QĐ-BGDĐT ngày 17/12/2019 ban hành chương trình bồi dưỡng TCCD nghề nghiệp nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập	Bộ GDĐT	
23	Quyết định số 4854/QĐ-BGDĐT ngày 17/12/2019 ban hành chương trình bồi dưỡng TCCD nghề nghiệp nhân viên giáo vụ trong các cơ sở giáo dục chuyên biệt công lập	Bộ GDĐT	
24	Quyết định số 2650/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2020 ban hành Chương trình bồi dưỡng công tác thủ quỹ cho viên chức kiêm nhiệm trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông	Bộ GDĐT	
25	Quyết định số 4649/QĐ-BGDĐT ngày 13/12/2021 ban hành Chương trình bồi dưỡng giáo viên làm Tổng phụ trách Đội trong các cơ sở giáo dục phổ thông	Bộ GDĐT	
III	CÁC VĂN BẢN VỀ VTVL, ĐỊNH MỨC SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC		
1	Nghị định 120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Chính phủ	
2	Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập	Liên tịch giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ	
3	Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập	Bộ GDĐT	
IV	CÁC VĂN BẢN VỀ MÃ SỐ, TCCDNN		
1	Thông tư liên tịch số 19/2016/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 22/6/2016 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục công lập	Bộ GDĐT	
2	Thông tư số 07/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập	Bộ GDĐT	

3	Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập	Bộ GDĐT	
4	Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.	Bộ GDĐT	
5	Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục tiểu học công lập.	Bộ GDĐT	
6	Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục trung học cơ sở công lập.	Bộ GDĐT	
7	Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục trung học phổ thông công lập.	Bộ GDĐT	
V	CÁC VĂN BẢN VỀ THĂNG HẠNG CDNN		
1	Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Bộ GDĐT	
2	Thông tư 34/2021/TT-BGDĐT ngày 30/11/2021 quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập	Bộ GDĐT	
VI	CÁC VĂN BẢN VỀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, SỬ DỤNG NHÀ GIÁO CHƯA ĐẠT CHUẨN		
1	Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp Giáo dục và Y tế	Chính phủ	
2	Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 quy định về việc Thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp	Chính phủ	
3	Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 quy định về chế độ làm việc của giáo viên phổ thông	Bộ GDĐT	
4	Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 quy định về chế độ làm việc của giáo viên mầm non	Bộ GDĐT	
5	Quyết định số 13/2013/QĐ-TTg ngày 06/02/2013 ban hành Quyết định về chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong các cơ sở giáo dục và cơ sở dạy nghề	Thủ tướng Chính phủ	
6	Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28/3/2016 quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng	Bộ GDĐT	

	viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
7	Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 19/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 quy định về chế độ làm việc của giáo viên phổ thông	Bộ GDĐT	
8	Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông	Bộ GDĐT	
9	Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/07/2017 hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập	Bộ GDĐT	Quy định về giám định mức tiết dạy cho giáo viên kiêm công tác giáo vụ, công tác tư vấn học sinh, phụ trách điểm trường
10	Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo	Bộ GDĐT	
VII	CÁC VĂN BẢN VỀ CHUẨN NGHỀ NGHIỆP		
1	Thông tư số 42/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 Quy định Chuẩn giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên	Bộ GDĐT	
2	Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Bộ GDĐT	
3	Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông	Bộ GDĐT	
4	Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non	Bộ GDĐT	
5	Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non	Bộ GDĐT	
VIII	CÁC VĂN BẢN VỀ LƯƠNG, PHỤ CẤP		
1	Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.	Chính phủ	
2	Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.	Chính phủ	
3	Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08/12/2005 hướng dẫn tạm thời thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập	Bộ GDĐT	
4	Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 về chính sách đối với nhà giáo, CBQLGD công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn	Chính phủ	
5	Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức.	Bộ Nội vụ	

6	Thông tư số 01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập	Liên bộ Bộ GDĐT, Nội vụ, Tài chính	
7	Nghị định số 19/2013/NĐ-CP ngày 23/02/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2006/NĐ-CP)	Chính phủ	
8	Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.	Bộ Nội vụ	
9	Thông tư số 27/2018/TT-BGDĐT ngày 25/10/2018 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 1 Thông tư liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ GDĐT, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo và điểm a khoản 2 Mục I Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Bộ GDĐT, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.	Bộ GDĐT	
10	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 về chính sách phát triển giáo dục mầm non	Chính phủ	
11	Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo	Chính phủ	